

HĐTTL VN30 - TEST LẠI VÙNG HỖ TRỢ 1148-1155 ĐIỂM



MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 25/02/2021

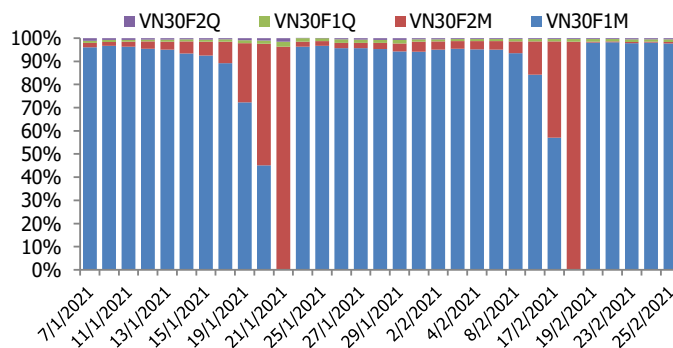
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2103	18/3/2021	21	1182.00	27,854
VN30F2104	15/4/2021	49	1189.50	182
VN30F2106	17/6/2021	112	1183.60	321
VN30F2109	16/9/2021	203	1184.80	140

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên hôm nay chỉ số VN30F1M dao động trong biên độ khá rộng và thậm chí có một chút lưỡng lự trước khi xuất hiện bùng nổ. Tuy nhiên cuối cùng thì bên Long đã thắng. Cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng từ 9,1 đến 20 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,64 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 tăng từ -5,18 điểm lên +12,18 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 tăng lên 19,68 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường cơ sở hôm nay hồi trở lại, diễn biến này không khó đoán vì sau các phiên sập mạnh thông thường có những nhịp hồi kỹ thuật. Mức tăng điểm cộng với thanh khoản là thước đo sức mạnh, tuy nhiên cả hai yếu tố này đều không tích cực. Hiện tại, thị trường đang đi ngang tích lũy lấy đà vượt đỉnh luôn, hay phải hình thành một nhịp điều chỉnh hẳn thì vẫn chưa rõ ràng. Về mặt kỹ thuật, VN30-Index 3 retest vùng hỗ trợ quanh 1150-1160 điểm, có vẻ chỉ số đã hình thành vùng cân bằng quanh ngưỡng này. Điều cần là vài lần rung lắc retest nữa xem lượng hàng lỏng lẻo ngăn hạn nhiều hay ít. Thực tế thị trường không còn thông tin hỗ trợ nào đủ tốt lúc này, chứng khoán thế giới cũng đang trong nhịp điều chỉnh.
- Thị trường phái sinh vẫn đang xuất hiện những nhịp dao động rộng với các phiên tăng giảm đan xen. Việc dự đoán xu hướng trở nên khó khăn, vì vậy giới đầu tư cần chuẩn bị những kịch bản khác nhau để sẵn sàng hành động khi tín hiệu được xác nhận. Kịch bản chỉ số hiệu chỉnh basis ngay đầu phiên có thể xảy ra khi thị trường thế giới không thuận lợi kết hợp với áp lực bán vẫn đang mạnh trên thị trường cơ sở. Chiến lược hành động có thể Short trước, Long sau. Các ngưỡng hỗ trợ cần lưu ý tại 1164-1168 điểm hoặc thấp hơn tại 1148-1155 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Kịch bản chỉ số hiệu chỉnh basis ngay đầu phiên có thể xảy ra khi thị trường thế giới không thuận lợi kết hợp với áp lực bán vẫn đang mạnh trên thị trường cơ sở. Chiến lược hành động có thể Short trước, Long sau. Các ngưỡng hỗ trợ cần lưu ý tại 1164-1168 điểm hoặc thấp hơn tại 1148-1155 điểm.

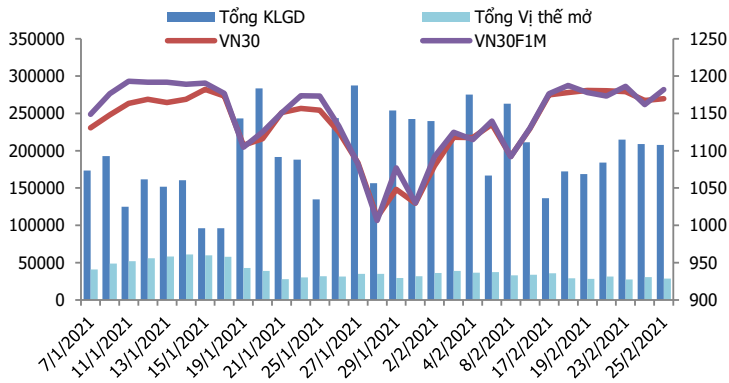
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét mở vị thế Long nếu chỉ số có nhịp test lại vùng hỗ trợ 1148-1175 điểm, Stoploss nếu thủng vùng 1148 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Xem xét mở vị thế Short Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2104-VN30F2103), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống khoảng +3 điểm.

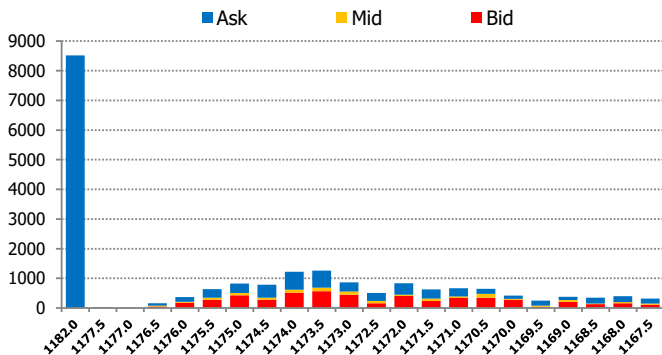
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2103	1182.0	1.72	207,220	-0.5	27,854	-7.1
VN30F2104	1189.5	1.67	519	24.8	182	35.8
VN30F2106	1183.6	0.77	119	8.2	321	-1.8
VN30F2109	1184.8	1.10	65	-30.1	140	0.7
Tổng			207,923	-0.4	28,497	-6.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



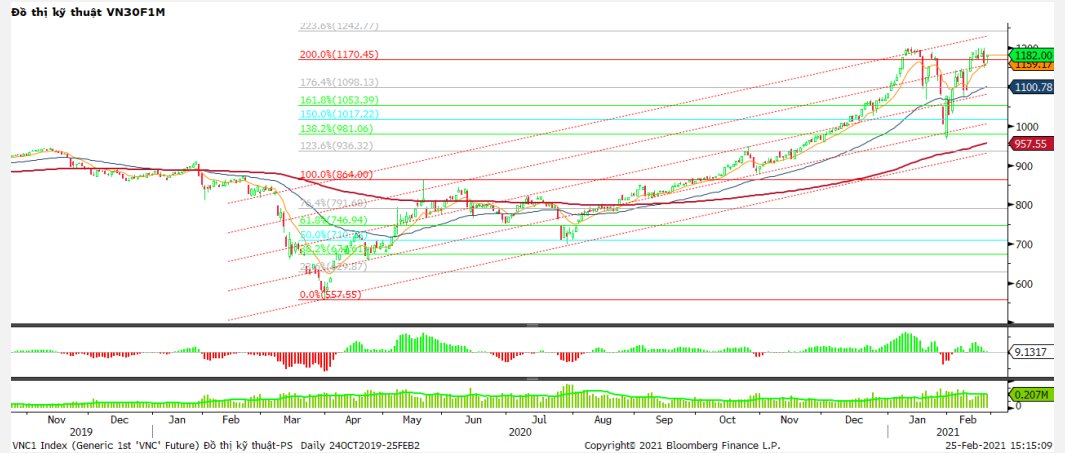
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên hôm nay chỉ số VN30F1M dao động trong biên độ khá rộng và thậm chí có một chút lưỡng lự trước khi xuất hiện bùng nổ. Tuy nhiên cuối cùng thì bên Long đã thắng. Cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng từ 9,1 đến 20 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,64 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 207.923 hợp đồng, giảm 0,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 3 với 207.220 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2103 là 1170,69 điểm (thấp hơn 11,31 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2104 là 1171,85 điểm (-17,65 điểm), VN30F2106 là 1174,47 điểm (-9,13 điểm) và VN30F2109 là 1178,25 điểm (-6,55 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1173-1176	1164-1168	1148-1155
Kháng cự	1186-1190	1195-1200	1226-1232

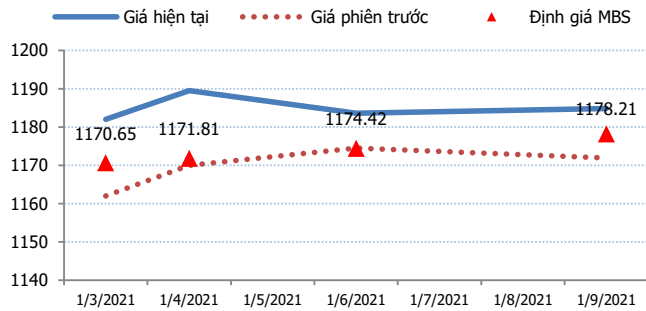
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	7.5	8.00	-0.5	5.24
VN30F1Q - VN30F1M	1.6	12.50	-10.9	6.12
VN30F1Q - VN30F2M	-5.9	4.50	-10.4	0.88
VN30F2Q - VN30F1M	2.8	9.90	-7.1	6.34
VN30F2Q - VN30F2M	-4.7	1.90	-6.6	1.1
VN30F2Q - VN30F1Q	1.2	-2.60	3.8	0.22

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



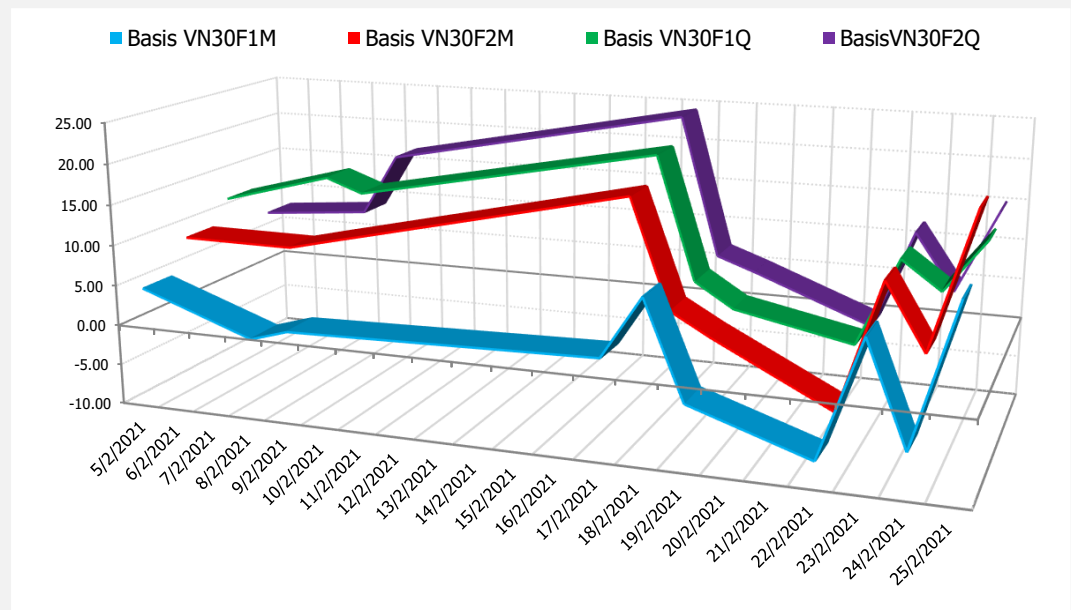
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Cả 4 HĐTL phiên nay đều đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng từ 9,1 đến 20 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,64 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 tăng từ -5,18 điểm lên +12,18 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 tăng lên 19,68 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis dương mạnh trở lại cho thấy kỳ vọng vào nhịp hồi phục của thị trường cơ sở trong phiên tới.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -5,9 điểm đến +7,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2104-VN30F2103) giảm nhẹ xuống mức +7,5 điểm. Xem xét mở vị thế Short Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2104-VN30F2103), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống khoảng +3 điểm.

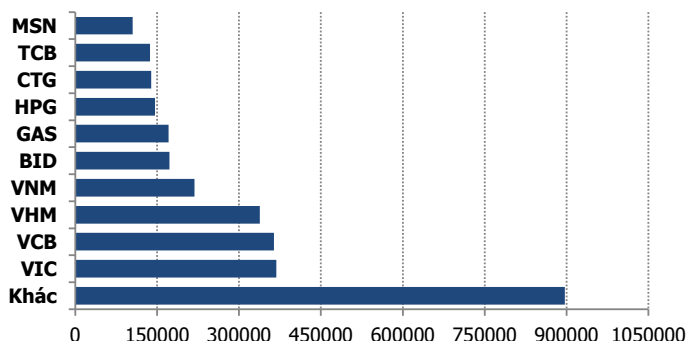
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



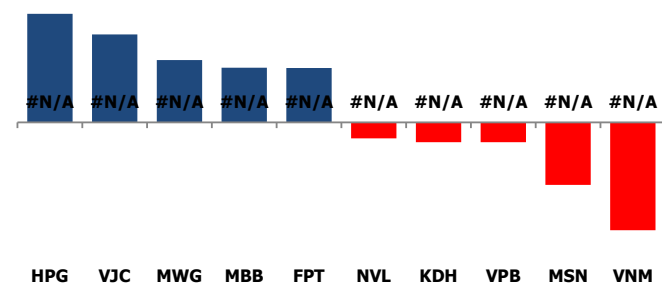
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1165.43	1169.82
Thay đổi	3.42	2.64
%Chg	0.29	0.23
YTD	5.58	9.25
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,353.96	3,057.42
P/E	17.99	15.13
P/B	2.44	2.60

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



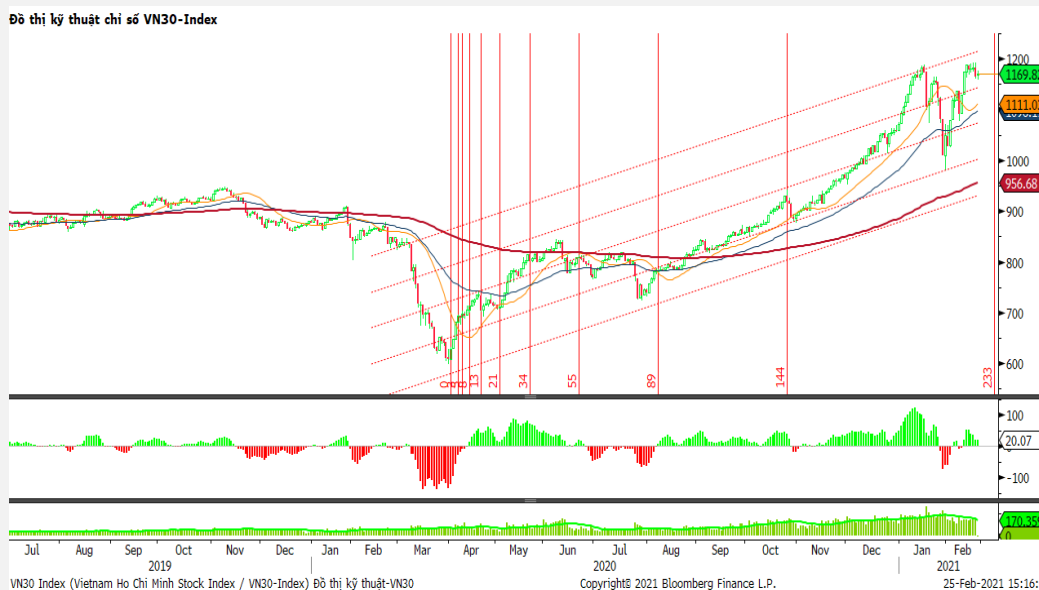
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra với những rung lắc khó lường. Có lúc VN30-Index đảo chiều giảm hơn 6 điểm, thủng mốc 1.160, nhưng ngay sau đó lại đảo chiều tăng. Về cuối phiên giao dịch, nhiều cổ phiếu lớn như FPT, GAS, HPG, MWG, VIC, PLX, VJC, VRE đồng thuận tăng đã giúp thị trường giữ vững sắc xanh.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,64 điểm (0,23%) xuống 1169,82 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 164,74 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.686 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 460 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (223,40 tỷ đồng), PLX (47,42 tỷ đồng), KDH (36,18 tỷ đồng), SSI (30,70 tỷ đồng), DXG (29,33 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,165.43	0.29	17.99	5.58
Dow Jones	31,402.01	(1.75)	28.09	2.60
S&P500	3,829.34	(2.45)	31.54	1.95
Nikkei 225	29,362.19	(2.67)	33.52	6.99
Shanghai	3,585.05	0.59	18.80	3.22
DAX	13,879.33	(0.69)	49.96	1.17
Vàng	1,768.66	(0.11)		(6.83)
Dầu WTI	63.39	(0.22)		30.65

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/02/2021			
EU- Chủ tịch ECB phát biểu			
Thứ Ba - 23/02/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng cơ bản	89.30	90.00	91.30
Thứ Tư - 24/02/2021			
Đức- GDP quý 4	0.10%	0.10%	0.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.258M	-2.429M	1.285M
Thứ Năm - 25/02/2021			
Mỹ - Giấy phép xây dựng	1.704M	1.678M	1.881M
Thứ Sáu - 26/02/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	861K	838K	
Mỹ- GDP quý 4	4.00%	4.20%	
Thứ Hai - 01/03/2021			

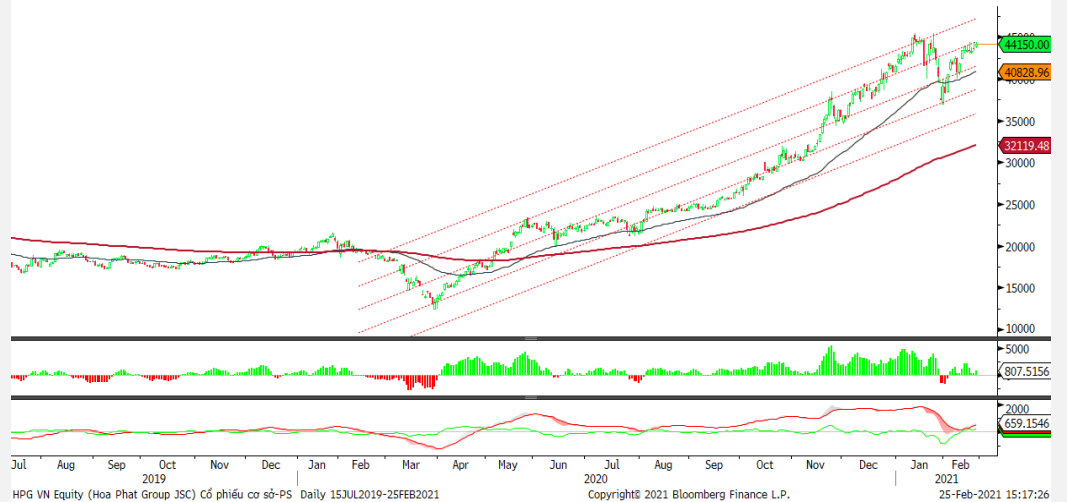
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi lợi suất trái phiếu tăng đột biến khiến nhà đầu tư lo ngại. Chỉ số Dow Jones giảm 559,85 điểm, tương đương 1,75%, xuống 31.402,01 điểm. S&P 500 giảm 96,09 điểm, tương đương 2,45%, xuống 3.829,34 điểm. Nasdaq giảm 478,54 điểm, tương đương 3,52%, xuống 13.119,43 điểm. Đây là phiên lao dốc mạnh nhất của Dow Jones và S&P 500 kể từ cuối tháng 1, giảm sâu nhất 4 tháng đối với Nasdaq.
- Giá dầu Brent giao tháng 4 giảm 16 cent, tương đương 0,2%, xuống 66,88 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 4 đáo hạn ngày 26/2. Giá dầu WTI tương lai tăng 31 cent, tương đương 0,5%, lên 63,53 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 5/2019.
- Giá vàng ngày 25/2 có lúc giảm tới 2,2% chạm đáy gần một tuần do lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng và số liệu kinh tế tốt hơn kỳ vọng khiến nhu cầu với tài sản an toàn giảm. Giá vàng giao ngay tại sân New York giảm 34,7 USD xuống 1.770,1 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.765,06 USD/ounce, thấp nhất kể từ ngày 19/2.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VJC và MWG là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 1,26 điểm chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.43	39,100	0.00	2.60%	641.907	0.00	12.00	1.95
VNM	Food Products	9.20	104,600	-1.13	2.02%	450.624	-1.23	21.87	7.45
HPG	Metals & Mining	8.51	44,150	1.26	1.72%	966.277	1.24	13.62	2.67
VIC	Real Estate Management & Development	7.79	108,900	0.65	3.58%	110.208	0.59	40.94	4.29
VPB	Banks	7.72	39,600	-0.25	4.03%	297.832	-0.23	9.63	1.94
VHM	Real Estate Management & Development	5.11	102,800	0.00	2.07%	235.54	0.00	14.91	4.51
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.06	76,200	1.06	2.42%	145.889	0.62	17.99	3.97
MBB	Banks	4.85	27,300	1.11	2.23%	485.834	0.62	9.21	1.59
MWG	Specialty Retail	4.35	135,700	1.42	2.03%	88.759	0.71	15.93	4.04
VCB	Banks	4.24	98,200	0.10	1.95%	88.134	0.05	21.21	3.90
MSN	Food Products	3.90	89,600	-1.54	2.68%	142.139	-0.71	43.35	5.12
VJC	Airlines	3.74	135,000	2.35	2.90%	111.648	1.01	#N/A N/A	5.06
STB	Banks	3.35	18,500	0.82	2.47%	337.658	0.32	14.04	1.18
NVL	Real Estate Management & Development	3.15	80,000	-0.50	3.03%	148.349	-0.18	13.86	3.16
HDB	Banks	3.01	25,500	0.20	3.63%	124.471	0.07	9.46	1.85
CTG	Banks	2.20	37,300	-0.53	2.29%	317.653	-0.14	12.65	1.68
VRE	Real Estate Management & Development	1.85	33,750	0.15	2.40%	142.701	0.03	33.73	2.71
TPB	Banks	1.79	27,350	-0.18	1.85%	47.47	-0.04	7.65	1.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.72	84,000	1.45	1.45%	35.656	0.29	18.29	3.86
SSI	Capital Markets	1.27	33,450	0.00	2.58%	371.978	0.00	18.24	2.13
KDH	Real Estate Management & Development	1.25	32,400	-1.52	3.44%	70.65	-0.23	15.68	2.34
PDR	Real Estate Management & Development	1.04	62,200	-1.43	2.95%	203.597	-0.18	20.72	5.36
GAS	Gas Utilities	0.90	89,200	1.25	1.36%	121.338	0.13	18.77	3.65
REE	Industrial Conglomerates	0.83	56,400	-1.05	3.04%	46.126	-0.10	12.26	1.61
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.83	58,400	1.92	2.97%	143.877	0.18	85.70	3.48
BID	Banks	0.73	42,950	-0.23	3.79%	74.223	-0.02	20.20	2.21
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.63	12,700	0.40	3.20%	107.782	0.03	18.70	1.06
SBT	Food Products	0.57	21,950	-1.79	2.76%	58.248	-0.12	23.20	1.74
TCH	Machinery	0.49	22,050	-0.90	3.89%	137.688	-0.05	8.57	1.58
BVH	Beverages	0.47	59,600	-0.17	2.54%	40.216	-0.01	34.42	2.20

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn